

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-PT

Ngày: 21/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử Pc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Quốc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy và ông Chu Đức Quế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Đồi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự Pc thẩm thụ lý số: 15/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hồng S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Hồng S (Tên gọi khác: Không có).

Sinh ngày 22/02/1995, tại huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TN2, xã MP, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 10/12. Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967 và bà Dương Thị K, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/3/2019 đến ngày 14/01/2020, sau đó được tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Mạc Văn P, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn NP, xã TT, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng S: Luật sư Nguyễn Đức H - Công ty Luật TNHH TGS thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 05, ngách 24, ngõ 1, đường Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nông Mạc Đ, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thôn Nà Cà, xã Sỹ Bình, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2/ Anh Âu Đình D, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Bản Đồn, xã Hòa Mục, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Khuổi Sla, xã TT, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

4/ Chị Vũ Thị N, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Khuổi Sla, xã TT, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

5/ Bà Dương Thị K, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn TN2, xã MP, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1/ Anh Dương Minh G, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn Cốc Pái, xã TT, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2/Hứa Phúc C, sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn Nà Pục, xã Cẩm Giàng, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3/Hoàng Đức Đ - Sinh năm 1995; Nơi cư trú: thôn Còi Mò, xã TT, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

1/ Ông Nông Văn H - Giám định viên, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

2/ Ông Nông Văn S - Giám định viên, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 Pt, ngày 29/12/2018, Nguyễn Hồng S cùng Dương Minh G (sinh năm 1994, trú tại: thôn C, xã T2, huyện BT), Nông Mạc Đ (sinh năm 1998, trú tại: thôn N, xã S, huyện BT), Âu Đình D (sinh năm 2001, trú tại: thôn BĐ, xã H, huyện C) cùng nhau đến quán T N thuộc thôn K, xã T, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn hát Karaoke. Khi nhóm của S đang hát thì có Mạc Văn P (sinh năm 1995, trú tại: thôn NP, xã T, huyện BT) đi vào phòng mời rượu nhóm bạn của S và mời S uống rượu. Trong lúc mời rượu giữa S và P nảy sinh mâu thuẫn về cách xưng hô, S không uống hết rượu trong chén của mình. Sau khi mời rượu mọi người, P trở về phòng hát của P thì G nói cho S biết là P không thích S. Một lúc sau S đi sang phòng hát của P để mời bạn của P là Hứa Pc C (sinh năm 1986, trú tại: thôn NP, xã C, huyện BT) và Hoàng Đức Đ2 (sinh năm 1995, trú tại: thôn C, xã T2, huyện BT) uống rượu nhưng không mời P rồi đi về

phòng của mình. Đến khoảng 01 giờ00 Pt, ngày 30/12/2018, S và nhóm bạn nghỉ để đi lên quầy thanh toán tiền thì thấy P, C, Đ2 cũng đã nghỉ hát và đang thanh toán tiền. Lúc này, P và G đang khoác vai nhau đứng nói chuyện ở ngoài sân trước cửa quán, S nghĩ rằng P muốn đánh mình nên S quan sát thấy 01 (một) két bia có nhiều chai bia nhãn hiệu “Bia Hà Nội” có kích thước cao 23cm; vòng dây miệng chai 09cm; vòng dây thân chai 22,5cm tương tự nhau, chưa bóc, chưa mở nắp, S lấy 01 (một) chai bia Hà Nội còn nguyên trong két tại vị trí phía trong bên phải cửa quán hướng từ ngoài vào, S cầm sẵn trong tay phải rồi giấu sau lưng. Khi P và G nói chuyện xong cả hai người cùng đi vào bên trong quán rồi P khoác vai S đi ra ngoài sân đứng nói chuyện. Do S nghĩ rằng P chuẩn bị đánh mình nên S đã dùng tay phải cầm chai bia Hà Nội chuẩn bị trước đó đập vào vùng đầu phía sau bên phải của P làm chai bia bị vỡ thành nhiều mảnh chỉ còn lại phần cổ chai có kích thước phần miệng chai 09cm, dài 11cm, phần cuối vết vỡ 12,8cm, S tiếp tục cầm phần cổ chai bia đâm hai phát về phía mặt và vùng đầu của P rồi dùng tay, chân đánh P. Lúc đó, Đ, D đứng trong quán nhìn thấy S đánh P, Đ và D cũng lao ra dùng tay, chân để đánh P, còn G ở trong quán đi ra can ngăn không cho S, D, Đ tiếp tục đánh P. Sau khi được can ngăn, thấy P bị thương chảy máu ở vùng đầu và mặt nên C, Đ2 đưa P đi chữa trị vết thương tại Trung tâm y tế huyện BT, tỉnh Bắc Kạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 31/TgT ngày 21/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Tồn thương 1: Một vết thương phần mềm ở vùng mặt (má) bên phải, đang tạo sẹo, sẹo lõm, kích thước: 2,8cm x 0,1cm.

- Tồn thương 2: Một vết thương phần mềm ở vùng mặt, sát trước trong gò má bên phải, được khâu bằng 15 mũi chỉ line, (chưa cắt chỉ), sẹo hình chữ “T”, đang tạo sẹo, lõm; vị trí cách 1cm dưới bờ dưới mi mắt phải, kích thước: Cạnh ngang 2,5cm x 0,1cm, cạnh dọc: 4cm x 0,1cm.

- Tồn thương 3: Một vết thương phần mềm ở vùng cằm phải, đang tạo sẹo, sẹo lõm, kích thước: 3,5cm x 0,2cm; vị trí cách 8cm ngang sau đỉnh vành tai phải.

Tỷ lệ tồn thương cơ thể của Mạc Văn P do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 38% (Ba mươi tám phần trăm), vật gây thương tích là vật có cạnh sắc.

Tại công văn số 193/TTPY-GĐTH, ngày 19/11/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn khẳng định: Áp dụng Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế tại Chương 9, nguyên tắc đánh giá sẹo “Tính chất sẹo gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ: Sẹo sơ cứng, dính, lồi, lõm sâu, biến đổi màu sắc da, số lượng nhiều, kích thước lớn”. Tại thời điểm giám định cả 03 vết thương của đối tượng đều đang tạo sẹo, lõm sâu (thực tế cả 3 vết thương ở 3 vị trí trên, ngay bên dưới da là các nền xương cứng nên các vết thương đó không thể lõm sâu hơn được nữa) và 03 vết thương trên đều ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST, ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Bắc Kạn tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2019 đến ngày 14/01/2020.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2020, bị cáo Nguyễn Hồng S có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST, ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Bắc Kạn với các nội dung sau: Đề nghị Tòa án cấp Pc thẩm tuyên bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 134 của BLHS; Hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ; Cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa Pc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.Sửa bản án hình sự sơ thẩm số18/2020/HS-ST ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Bắc Kạn.Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng S phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, được Hội đồng xét xử Pc thẩm xét kháng cáo theo quy định.Trong quá trình giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạtcủa bị cáo Nguyễn Hồng S:

Tại phiên tòa Pc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định:Khoảng 22giờ 00 Pt, ngày 29/12/2018, Nguyễn Hồng S và Mạc Văn P do không chấp nhận lời mời uống rượu của nhau trong quá trình hát Karaoke tại quán T N thuộc thôn K, xã T, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn. Đến khoảng 01 giờ 00 Pt, ngày 30/12/2018 khi ra thanh toán tiền S đã lấy 01 (một) chai bia Hà Nội còn nguyên trong két, dùng tay phải cầm chai bia đập vào vùng đầu phía sau bên phải của P làm chai bia bị vỡ thành nhiều mảnh chỉ còn lại phần cổ chai có kích thước phần miệng chai 09cm, dài 11cm,

phần cuối vết vỡ 12,8cm, S tiếp tục cầm phần cổ chai bia đâm hai phát về phía mặt và vùng đầu của P rồi dùng tay, chân đánh P. Hậu quả Mạc Văn P bị thương tích tại thời điểm giám định là 38% (Ba mươi tám phần trăm) sức khỏe.

Với hành vi nêu trên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử Nguyễn Hồng S về “tội cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng S, tại phiên tòa Pc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX xét thấy việc thay đổi nội dung kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận. Tại phiên tòa Pc thẩm bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử xác nhận của Công an xã MP, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn về việc trong thời gian sinh sống tại địa phương bị cáo chấp hành tốt chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, không vi phạm quy định của địa phương. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy HĐXX coi đây là những tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, tuổi đời còn trẻ, trình độ hiểu biết pháp luật có nhiều hạn chế, xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, do vậy bị cáo không phải chịu án phí hình sự Pc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 21 tháng 3 năm 2019 đến ngày 14 tháng 01 năm 2020).

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hồng S không phải chịu án phí hình sự Pc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Pc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện BT (03b);
- VKSND huyện BT;
- CA huyện BT;
- CCTHADS huyện BT;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Ma Quốc Tuấn

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hồng S không phải chịu án phí hình sự Pc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Pc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Quang Huy – Chu Đức Quế

Ma Quốc Tuấn

